

Số: 2465 /QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 12 tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Trạm Chăn nuôi và Thú y các huyện, thị xã trực thuộc
Chi cục Chăn nuôi và Thú y**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Thú y số 79/2015/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thú y;*

*Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính
phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Quyết định số 1969/QĐ-UBND ngày 18 tháng 8 năm 2022 của Ủy
ban nhân dân tỉnh về việc thành lập 08 Trạm Chăn nuôi và Thú y các huyện, thị
xã trực thuộc Chi cục Chăn nuôi và Thú y;*

*Căn cứ Quyết định số 38/2022/QĐ-UBND ngày 18 tháng 8 năm 2022 của
Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tổ chức lại các Phòng chuyên môn, nghiệp vụ và
đơn vị sự nghiệp thuộc và trực thuộc Chi cục Chăn nuôi và Thú y, Sở Nông
nghiệp và Phát triển nông thôn;*

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí, chức năng

Trạm Chăn nuôi và Thú y các huyện, thị xã trực thuộc Chi cục Chăn nuôi và Thú y (sau đây gọi tắt là Trạm) thực hiện các chức năng, nhiệm vụ chuyên ngành chăn nuôi và thú y trên địa bàn các huyện, thị xã theo quy định của pháp luật. Trạm chịu sự quản lý, điều hành trực tiếp và toàn diện của Chi cục Chăn nuôi và Thú y.

Trạm Chăn nuôi và Thú y các huyện, thị xã có trụ sở làm việc đặt tại địa bàn các huyện, thị xã. Trạm có tài khoản và con dấu riêng để giao dịch và hoạt động theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Phòng Kinh tế các huyện, thị xã tham mưu cho Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã về: Chiến

lược, kế hoạch, quy hoạch, chương trình, dự án phát triển trung hạn, dài hạn và hàng năm về chăn nuôi, thú y trên địa bàn;

2. Tổ chức thực hiện các chương trình, đề án, dự án, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, quy trình, quy phạm trong lĩnh vực Chăn nuôi và Thú y đã được phê duyệt;

3. Tổ chức thực hiện giám sát, điều tra, chẩn đoán, phát hiện kịp thời, dự tính, dự báo tình hình dịch bệnh gia súc, gia cầm, thủy sản; áp dụng các giải pháp kỹ thuật để chủ động phòng, khống chế, ngăn chặn và dập tắt khi có dịch bệnh xảy ra, kiểm soát các ổ dịch cũ;

4. Tổ chức triển khai kế hoạch tiêm phòng định kỳ và đột xuất để tạo miễn dịch chủ động cho gia súc, gia cầm; kế hoạch vệ sinh tiêu độc khử trùng trên địa bàn để phòng chống bệnh động vật;

5. Tổ chức thực hiện kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật khi được Chi cục ủy quyền; thực hiện công tác kiểm soát giết mổ, kiểm tra điều kiện vệ sinh thú y theo quy định của pháp luật;

6. Quản lý, giám sát việc sử dụng các loại vật tư phòng chống, khống chế dịch bệnh;

7. Thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về hoạt động hành nghề thú y; tổ chức hướng dẫn, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ có liên quan về chăn nuôi, thú y đối với nhân viên thú y trên địa bàn cấp huyện;

8. Thực hiện thanh tra chuyên ngành về lĩnh vực Chăn nuôi và Thú y trên địa bàn quản lý;

9. Thực hiện thu, sử dụng phí và lệ phí theo quy định của pháp luật;

10. Lập báo cáo định kỳ và đột xuất theo quy định;

11. Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Chi cục trưởng giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức và số lượng người làm việc

1. Lãnh đạo Trạm: Trạm trưởng và 01 Phó Trạm trưởng

- Trạm trưởng là người đứng đầu và đại diện theo pháp luật của Trạm, chịu trách nhiệm trước Chi cục Trưởng Chi cục Chăn nuôi và Thú y và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trạm.

- Phó Trạm trưởng là người giúp việc cho Trạm trưởng, chịu trách nhiệm trước Trạm trưởng và trước pháp luật về các nhiệm vụ được phân công; khi Trạm trưởng vắng mặt, Phó Trạm trưởng được Trạm trưởng ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Trạm.

- Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức và các chế độ chính sách khác đối với Trạm trưởng và Phó Trạm trưởng thực hiện theo quy định của pháp luật và phân cấp của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về quản lý công tác tổ chức, công chức, viên chức.

2. Số lượng người làm việc

Số lượng người làm việc hàng năm thực hiện trên cơ sở vị trí việc làm, gắn chức năng, nhiệm vụ và khối lượng công việc được giao.

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và danh mục vị trí việc làm, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức của Trạm được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Hàng năm, Trạm trưởng có trách nhiệm xây dựng Đề án vị trí việc làm hoặc điều chỉnh Đề án vị trí việc làm (nếu có), kế hoạch số lượng người làm việc của Trạm theo quy định của pháp luật.

Việc tuyển dụng, sử dụng, bố trí viên chức và người lao động thực hiện theo quy định của pháp luật, quy định của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về phân cấp quản lý công tác tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Chi cục Chăn nuôi và Thú y;
- Công báo tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Các PCVP và CV;
- Lưu: VT, NV.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Phương